

Số: **445/2021/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 592/2021/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông **Hồ Thanh Vt**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: khu phố 3, phường TB, thành phố B, tỉnh Đ.

+ Bà **Trần Thị S**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: khu phố 6, phường TD, thành phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông, bà tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở tự nguyện, hôn nhân có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn. Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống và lối sống. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được nên ông, bà đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Hôn nhân và gia đình - ST: Ông Hồ Thanh V và bà Trần Thị S.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Thanh V và bà Trần Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ Thanh V và bà Trần Thị S phải chịu 300.000đồng lệ phí theo quy định. Số tiền này được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp tại biên lai thu số 000483 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu: hồ sơ vụ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Xuân